TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 23 – 6 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực.

Ông Hồ Thanh Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên toà: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Trúc H, sinh năm 2002 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành L và bà Nguyễn Hồng M; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02.3.2023 đến ngày 08.3.2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:

1. Anh Dương Quốc Đ, sinh năm 2006. Địa chỉ: Ấp T3, xã T4, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Lê Gia T, sinh năm 2005. Địa chỉ: Ấp T5, xã N, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, bị cáo Phạm Trúc H rủ Lê Gia T đi mua ma túy về sử dụng; T điều khiển xe máy biển số 69AE – 03959 (mượn của

Dương Quốc Đ) bị cáo H đi từ thị trấn Đầm Dơi đến dốc cầu Huỳnh Thúc Kháng thuộc thành phố Cà Mau. Sau khi T nhận 400.000 đồng từ bị cáo H thì đi bộ gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) mua được 02 gói ma túy (01 gói nilon và 01 đoạn ống hút nhựa); T cầm ma túy chạy xe chở bị cáo H về nhà trọ Kiện Toàn ở khóm 2, thị trấn Đầm Dơi thuê 02 phòng để ngủ và T đưa ma túy cho bị cáo cất giấu. Đến 23 giờ cùng ngày, T chạy xe ra khu vực chợ Đầm Dơi mua đồ ăn thì gặp Phạm Văn Đ2, do Đ2 không có chỗ ngủ nên T rủ về phòng ngủ cùng T. T chở Đ2 về nhà trọ Kiện Toàn và đến phòng của H chơi thì thấy dụng cụ sử dụng còn ma túy (bị cáo H đã sử dụng trước đó) thì Đ2 và T tự lấy sử dụng phần ma túy còn lại; sau khi sử dụng, T và Đ2 về phòng ngủ, còn H ngủ tại phòng. Đến 11 giờ ngày 02/3/2023, H lấy 02 gói ma túy chưa sử dụng hết cất giấu trong người cùng T đến quán nước Thu Tuyền ở khóm 4, thị trấn Đầm Dơi uống nước; tại đây, bị cáo H gặp Kim Nhật Tr đang uống nước; đến 13 giờ 50 phút cùng ngày, Tr và bị cáo H lên xe máy chuẩn bị đi thì bị lực lượng Công an thị trấn Đầm Dơi kiểm tra và bắt quả tang bị cáo H tàng trữ trên người 01 gói nilon và 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy.

Bản Kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 04.3.2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon được hàn kín và tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa (dạng ống hút) được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1661gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 30/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Phạm Trúc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội và ý kiến tranh luận:

Vào 13 giờ 50 phút ngày 02/3/2023, bị cáo Phạm Trúc H uống nước tại quán nước Thu Tuyền ở khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi và chuẩn bị rời khỏi quán nước thì bị lực lượng Công an thị trấn Đầm Dơi kiểm tra, bắt quả tang bị cáo H tàng trữ 01 gói nilon và 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng 0,1661gam. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị xét xử theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Trúc H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung tiêu hủy: 01 áo gió, 01 cái ví và 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong, bên trong gồm: Phong bì hình chữ nhật; 01 (một) bọc nilon; 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai tại Cơ quan điều tra là phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được, thể hiện: Vào 13 giờ 50 phút ngày 02/3/2023 Công an thị trấn Đầm Dơi kiểm tra tại quán nước Thu Tuyền ở khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi thì bắt quả tang bị cáo Phạm Trúc H đang tàng trữ 01 gói nilon và 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,1661g (mục đích để sử dụng).

Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,1661g đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong thời gian qua, tệ nạn ma túy là luôn hiểm họa lớn của nhân loại và đang diễn biến rất phức tạp trên phạm vi cả nước, trong đó có địa bàn huyện Đầm Dơi làm tổn hại sức khỏe và cuộc sống bình yên của nhân dân; gây ra những nỗi đau, sự mất mát với nhiều gia đình và cộng đồng; làm phát sinh các loại tội phạm, ảnh hưởng đến đời sống xã hội; tệ nạn ma túy đã gây tiếc nuối, nhấn chìm tương lai của biết bao người; làm rơi nước mắt của biết bao người cha, người mẹ, người thân; gieo rắc nỗi đau, thậm chí làm tan vỡ biết bao gia đình hạnh phúc.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây ra những thiệt hại cho xã hội, cho sức khỏe của con người mà trước hết là của chính người sử dụng. Mặc dù biết rõ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm và những tác hại khi sử dụng nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân; hành vi của bị cáo đã làm gia tăng, phát sinh các tội phạm liên quan đến chất ma túy, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo H có thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Với tính chất, mức độ, hậu quả, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời cũng là để cảnh tỉnh, cảnh báo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm vuông cùng gia đình, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn; mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, đã thu giữ 01 áo gió màu xanh trắng (đã qua sử dụng) và 01 cái ví màu vàng (đã qua sử dụng). Chiếc áo gió là tài sản của bị cáo, chiếc ví là tài sản của anh Dương Quốc Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng bị cáo và anh Đ không yêu cầu nhận lại; các tài sản này có giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm: Phong bì hình chữ nhật; 01 (một) bọc nilon dùng để gói tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút) dùng để chứa tinh thể màu trắng. Xét thấy, các phong bì đựng các vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[7] Đối với người thanh niên (bán ma túy cho T) chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp. Đối với Phạm Văn Đ2 và Lê Gia T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên không đặt ra xem xét; đối với Nguyễn Thị G là người quản lý tại Nhà trọ Kiện Toàn không biết bị cáo H thuê nhà trọ để sử dụng ma túy và Dương Quốc Đ cho T mượn chiếc xe máy biển số 69AE – 03959, nhưng không biết T đi mua ma túy, nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Trúc H phạm tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Trúc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn từ được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo gió (đã qua sử dụng), 01 cái ví (đã qua sử dụng) và 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong kín, bên trong gồm: Phong bì hình chữ nhật, 01 bọc nilon, 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút).

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2023).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn